TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2018/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 23 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 66/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Thân Trọng C- Sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: Tổ 42, phường A, quận S, Đà Nẵng.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Lệ A. Sinh năm: 1994.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 42, phường A, quận S, Đà Nẵng. Chổ ở hiện nay: Tổ 138 phường N, quận S, Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thân Trọng C và chị Lê Thị Lệ A(Giấy chứng nhận kết hôn số 90, quyển số 01 ngày 18/9/2015, tại Ủy ban nhân dân phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thân Trọng C và chị Lê Thị Lệ A.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Thân Trọng C và chị Lê Thị Lệ A về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung là Thân Đức T, sinh ngày: 11/10/2015 cho chị Lê Thị Lệ A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Thân Trọng C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng (Một triệu đồng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 5/2018 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh Thân Trọng C và chị Lê Thị Lệ A xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Anh Thân Trọng C và chị Lê Thị Lệ A xác định không có nợ chung.

* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng anh Thân Trọng C và chị Lê Thị Lệ A phải chịu nhưng anh Thân Trọng C tự nguyện chịu 150.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con định kỳ 150.000đồng anh Thân Trọng C phải chịu. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 008645 ngày 06 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Anh Thân Trọng C đã nộp đủ tiền án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND phường An Hải Tây, quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

TÔ THỊ THY TUYẾT